

Bản tin Kinh tế Ngành Giấy được phát hành mỗi tuần một số vào thứ 3 hàng tuần, là thông tin tổng hợp về thị trường bột giấy, giấy, đầu tư và công nghệ ngành giấy trong nước và thế giới...



VPPA

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

HỘI NGHỊ TOÀN THỂ HỘI VIÊN
& HỘI THẢO KỸ THUẬT NGÀNH CÔNG NGHIỆP GIẤY
VIỆT NAM 2019

Ngày 05 tháng 7 năm 2019

VPPA

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

HỘI NGHỊ CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ
BỘT GIẤY ASEAN LẦN THỨ 34
THE 34th CONFERENCE OF FEDERATION OF ASEAN
PULP AND PAPER INDUSTRIES (FAPPI)

31st Oct. - 2nd Nov. 2019

TRONG SỐ NÀY:

Thị trường trong nước
Thị trường giấy thu hồi nhập khẩu Châu Á
Giá giấy RCP nhập khẩu Đông Nam Á
Thị trường bột giấy thế giới
Thống kê RCP nhập khẩu từ Mỹ về Châu Á
Giá giấy RCP nhập khẩu tại Trung Quốc
Nga và Trung Quốc xây dựng liên doanh
Sun Paper sản xuất bột tái chế tại Lào
Sofidel thay thế túi nhựa bằng túi giấy
Stora Enso chuyển đổi sản xuất

TRONG NƯỚC:

Nhập khẩu:

Bột giấy: (BHK, BEK, Acacia, BCTMP, Fluff Pulp, NBSK, BSK): Số lượng nhập 7.231 tấn, giảm 5,3% so tuần trước;

Giấy loại thu hồi (OCC, ONP, OMG...): Số lượng nhập 62.059 tấn, tăng 2,4% so tuần trước;

Xuất khẩu:

Giấy in, viết: Số lượng xuất khẩu 281 tấn, giảm 4,1% so tuần trước;

Giấy tissue: Số lượng xuất khẩu 1.795 tấn, giảm 4,1% so tuần trước;

Giấy làm bao bì: Số lượng xuất khẩu 12.013 tấn, tăng 1,7% so tuần trước;

Giấy vàng mã: Số lượng xuất khẩu 2.783 tấn, giảm 5,1% so tuần trước.

Nhập khẩu:

Giấy in báo: Số lượng nhập khẩu 961 tấn, giảm 21,5% so tuần trước;

Giấy in viết: Số lượng nhập khẩu 5.053 tấn, tăng 5,6% so tuần trước;

Giấy in, viết có tráng: Số lượng nhập khẩu 2.807 tấn, giảm 5,8% so tuần trước;

Giấy tissue: Lượng nhập khẩu 992 tấn, tăng 22,3% so tuần trước;

Giấy làm bao bì không tráng: Số lượng nhập khẩu 12.018 tấn, giảm 2,5% so tuần trước;

Giấy làm bao bì có tráng: Số lượng nhập khẩu 18.122 tấn, tăng 13,0% so tuần trước;

Giấy tự nhân bản: Số lượng nhập 682 tấn, giảm 20,4% so tuần trước;

Giấy ván thuốc lá điều: Số lượng nhập 563 tấn, giảm 31,0% so tuần trước;

Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm&trắng bạc: Lượng nhập 689 tấn, giảm 2,8% so tuần trước;

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Lượng nhập 482 tấn, tăng 39,7% so tuần trước;

Giấy in nhiệt: Số lượng nhập 708 tấn, giảm 38,4% so tuần trước.

Giá giấy nội địa (VAT):

Giấy bao bì lớp sóng nội địa: Loại 110-130 g/m², dạng cuộn, giá bán 10.300.000 – 11.400.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp mặt nội địa: Loại 120-150 g/m², dạng cuộn, giá bán 11.000.000 – 12.000.000 VND/tấn;

Giấy in, viết nội địa: Loại 70 g/m² ISO>90 dạng cuộn, giá dao động từ 21.600.000 – 22.000.000 VND/tấn, có VAT;

Giấy photocopy nội địa: Loại A4 thương hiệu Clever UP 70 g/m² giá bán ~50.000 VND/ram, có VAT.

Giấy tissue nội địa: Làm khăn 2 lớp, dạng cuộn, định lượng 15,5 - 17g/m², giá 28.500.000 – 29.500.000 VND/tấn.

Giá giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Dạng cuộn 45g 17.500.000 – 18.200.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng;

Giấy in viết: Loại 70 g/m², dạng cuộn, 21.600.000 – 23.400.000 VND/tấn, tùy chất lượng, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy tissue: loại 15,5-17g/m², 02 lớp làm khăn, 30.000.000-30.600.000 VND/tấn;

Giấy làm bao bì ximăng: Loại 80 g/m², 17.000.000 – 17.800.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp sóng: loại 110-160 g/m², 10.500.000 – 11.200.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy bao bì lớp mặt: 130-160 g/m², 11.800.000 – 12.300.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy in tráng phủ hai mặt (Couche): Loại 230 g/m², 20.000.000 – 20.500.000 VND/tấn;

Bìa ngà (Ivory Board): Loại 210 – 300 g/m², 22.800.000 – 23.800.000 VND/tấn, tùy chất lượng;

Bìa duplex có tráng một mặt: Loại 300–400g/m², 13.600.000-16.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á.

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Dạng cuộn, xuất xứ Hàn Quốc, 27.500.000 – 28.000.000 VND/tấn.

Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm, 33g/m²: Dạng cuộn, loại 33g/m², 29.400.000 - 30.000.000 VND/tấn.

Nguồn (TCty Giấy VN, An Hòa, Việt Thắng, Xương Giang, Sài Gòn...).

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường RCP châu Á với dấu hiệu nới lỏng hạn chế nhập khẩu của Indonesia

Chính phủ Indonesia dường như đã có động thái nới lỏng chính sách mới đối với nhập khẩu RCP, mà chính họ đã lên kế hoạch thực hiện từ 01.6.2019. Trước đó, Indonesia quy định sẽ thực hiện kiểm tra trước khi giao hàng, mở tối thiểu hai kiện cho mỗi container để kiểm tra tình trạng của RCP, đảm bảo RCP nhập khẩu phải sạch sẽ, khô ráo và đồng nhất.

Quy định đó đã ngay lập tức gây ra ảnh hưởng đến các nhà sản xuất phải nhập khẩu RCP, nhu cầu trong nước giảm xuống, các nhà cung cấp ngừng bán RCP cho Indonesia.

Nhưng chính phủ Indonesia đã lùi lại việc áp đặt giới hạn ô nhiễm 0,5% được đề xuất trước đây cho RCP nhập khẩu. Thay vào đó, chính phủ cho biết họ muốn áp dụng các tiêu chuẩn của ISRI Mỹ (Institute of Scraping Recycling Industries) năm 2018 – *Guidelines for Paper Stock: PS-2018*. Trong đó PS-2018 của Mỹ cho phép giới hạn chất gây ô nhiễm cao hơn 0,5% trong hầu hết các trường hợp (1-2% đối với tạp chất cấm

(*prohibitive*) và 3-4% cho các tạp chất cho phép khác (*Outthrows*). Chính quyền Indonesia cũng đã giải thích rõ thuật ngữ “sự đồng nhất- homogenous” để làm tham chiếu cho các tiêu chuẩn này.

Giá giảm ở châu Á: Trước khi các quy định mới ở Indonesia được làm rõ, các nhà cung cấp đã chuyển lượng cung từ nước này sang các thị trường châu Á khác, dẫn đến nguồn cung gia tăng đột biến tại châu Á.

OCC (12) của Mỹ liên tục giảm giá trong một vài tuần trở lại đây, từ 140 USD/tấn, giảm xuống còn 130 USD/tấn, sau đó là 120 USD/tấn, tới giữa tháng 6.2019, loại này được chào bán với giá 105 USD/tấn.

Trong khi đó, các nhà máy ở Ấn Độ, Đông Nam Á và Đài Loan đã không muốn tích trữ RCP thời điểm này, do tính sẵn sàng cung cấp cao, giá giảm và yêu cầu hậu cần đóng gói.

Do đó, giá của OCC(11) của Mỹ đã giảm 10-20 USD/tấn từ đầu tháng 6.2019, hiện ở mức 90-100 USD/tấn. OCC (90/10) châu Âu đã giảm 15

USD/tấn xuống còn 80-95 USD/tấn. OCC của Nhật Bản giảm 10 USD/tấn xuống còn 90-100 USD/tấn. Mặc dù giá thấp, nhưng khách hàng mua ở Đông Nam Á đã tìm kiếm mức thậm chí thấp hơn, trong khi các nhà cung cấp cho rằng giá đã chạm đáy.

Thị trường Trung Quốc yên tĩnh: Tại Trung Quốc, việc nhập khẩu RCP vẫn còn mở rộng trong bối cảnh đất nước kinh tế suy thoái. Nhu cầu kém đã khiến giá OCC (12) của Mỹ giảm 5 USD/tấn, chốt giá ở mức 120-125 USD/tấn. OCC cao cấp châu Âu (1.05) đã giảm 15 USD/tấn mức thấp của giá, chốt ở mức 100-130 USD/tấn.

OCC Nhật Bản đã giảm 5-15 USD/tấn xuống còn 110-115 USD/tấn. ONP nhập khẩu từ châu Âu đã giảm 10-20 USD/tấn xuống còn 140-160 USD/tấn. ONP của Nhật Bản đã giảm từ 30- 35USD/tấn xuống còn 180-190 USD/tấn.

Tuy nhiên, ONP (58) của Mỹ vẫn không thay đổi, ở mức 160-165 USD/tấn./.

FastMarkets RISI/6.2019

GIÁ GIẤY LOẠI NHẬP KHẨU Ở ĐÀI LOAN VÀ ĐÔNG NAM Á -- <i>Giá tính, USD/tấn, CIF.</i>						
	Giá hiện hành		Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá		
	14/6/2019	31/5/2019	15/6/2018	2 tuần trước	tháng trước	năm trước
Bìa và Giấy hỗn hợp (Mixed)						
Nhập từ Mỹ (54)	50-60	50-60	60-70	-	-	-10
Nhập từ châu Âu (1.02)	50-60	50-60	60-70	-	-	-10
Nhập từ Nhật Bản	90-100	100-110	95-120	-10	-53	-13
Thùng sóng cũ (OCC)						
OCC 11 từ Mỹ	90-100	100-120	145-155	-15	-25	-55
OCC (90/10) từ châu Âu	80-95	95-110	145-155	-15	-33	-63
OCC từ Nhật Bản	90-100	100-110	210-220	-10	-28	-120
Giấy báo cũ (ONP)						
Nhập từ Mỹ	120-130	130-140	130-140	-10	-10	-10
Nhập từ châu Âu	120-130	130-140	160-170	-10	-10	-40

PPI Asia/6.2019

Sun Paper bắt đầu sản xuất thử nghiệm bột giấy tái chế tại Lào

Shandong Sun Paper Industry đã bắt đầu sản xuất thử nghiệm trên dây chuyền bột giấy tái chế 400.000 tấn/năm mới tại nhà máy của hãng ở Xepon, tỉnh Savannakhet, Lào. Sản phẩm của nhà máy sẽ được chuyển đến các cơ sở sản xuất của công ty tại Zoucheng, Shandong, Trung Quốc, cung cấp cho các dây chuyền sản xuất giấy bao bì hòm hộp, tổng công suất 1,6 triệu tấn/năm tại đây. Nhà máy chủ yếu sử dụng nguồn OCC nhập khẩu từ Mỹ, vận chuyển qua cảng Đà Nẵng, Việt Nam.

Tháng 7.2018, Sun Paper đã công bố khoản đầu tư trị giá 636,64 triệu USD cho nhà máy Lào, bao gồm cả việc lắp đặt hai máy giấy bao bì hòm hộp công suất 400.000 tấn/năm. Công ty Voith đã được đăng ký để cung cấp các dây chuyền. Sun Paper đã ra thông báo với các nhà đầu tư, hai dây chuyền dự kiến sẽ được đưa vào hoạt động thương mại vào cuối năm 2020 hoặc trong nửa đầu năm 2021./.

PPI Asia/6.2019

THÔNG KÊ LƯỢNG GIẤY THU HỒI NHẬP TỪ MỸ VỀ CHÂU Á - QUÝ I-2019 (tấn)												
Nước	ONP	% 2019/ 2018	Giấy khử mực	% 2019/ 2018	Bột thay thế	% 2019/ 2018	OCC	% 2019 /2018	Giấy hỗn hợp	% 2019/ 2018	Tổng số	% 2019/ 2018
Trung Quốc	322.519,0	-45,1	319,0	-92,0	18.623,0	-4,3	1.006.183,0	-21,3	6.813,0	-73,5	1.354.457,0	-29,2
Ấn Độ	16.435,0	-75,3	29.662,0	-36,9	76.421,0	141,4	396.408,0	-21,8	203.595,0	-27,2	722.521,0	-22,4
Indonesia	23.351,0	44,0	6.884,0	-49,7	9.651,0	194,2	247.487,0	128,8	140.123,0	58,9	427.496,0	93,9
Hàn Quốc	66.087,0	7,6	5.449,0	26,9	3.570,0	-17,9	154.369,0	47,4	38.334,0	40,4	267.809,0	32,5
Đài Loan	12.312,0	303,5	1.655,0	nm	1.077,0	-20,9	153.488,0	213,0	61.662,0	350,5	230.194,0	242,8
Thái Lan	13.358,0	937,9	941,0	-10,2	925,0	-64,0	96.012,0	68,8	21.313,0	49,6	132.549,0	74,3
Việt Nam	1.558,0	-87,1	239,0	19,5	1.098,0	-50,6	156.579,0	47,0	5.827,0	-83,9	165.301,0	5,2
Tổng số	155.620,0	-39,1	45.149,0	-26,2	111.365,0	71,6	2.210.526,0	0,0	477.667,0	-1,5	3.300.327,0	-7,5

PPI Pulp&Paper Week/6.2019

ĐIỂM GIÁ BỘT GIẤY THƯƠNG PHẨM THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI (USD/tấn)						
Chủng loại	Giá hiện tại				So sánh với giá	
	Jun-19	May-19	Apr-19	Q2/2019	Jun-18	% thay đổi
THỊ TRƯỜNG MỸ						
Bột BSK						
NBSK (Canada)	1.255-1.265	1.295	1.330	1.295	1.330	-5,3
SBSK (Mỹ)	1.145-1.155	1.185	1.220	1.185	1.290	-10,9
Bột BHK						
Hỗn hợp NBHK và SBHK	1.050-1.080	1.100	1.140	1.102	1.150	-7,4
Bạch đàn	1.060-1.080	1.110	1.140	1.107	1.235	-13,4
Bột đặc biệt						
USKP (Canada/Mỹ)	1.180-1.190	1.220	1.260	1.222	1.260	-6,0
Fluff (Kraft Mỹ)	1.230	1.260	1.290	1.260	1.310	-6,1
Bột khử mực	865-875	895	905	890	895	-2,8
Thị trường giao ngay						
NBSK	620-660	670-710	720-760	640	930	-31,2
SBSK	575-615	590-630	620-660	595	850	-30,0
NBHK và SBHK	590-630	620-660	650-690	610	770	-20,8
THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU (CIF)						
Bột BSK						
Bột phương Bắc	1.000	1.000	1.040	1.013	1.230	-18,7
Bột phương Nam	960	960	1.000	973	1.190	-19,3
Bột BHK						
Hỗn hợp Phương Bắc	860	860	890	870	1.010	-14,9
Hỗn hợp phương Nam	850	850	880	860	1.000	-15,0
Bột đặc biệt						
Fluff (Kraft Mỹ)	1.260	1.260	1.290	1.270	1.310	-3,8
THỊ TRƯỜNG CHÂU Á (CIF)						
NHẬT BẢN						
Bột BSK						
NBSK (Canada)	780	780	790-800	785	965	-19,2
SBSK (Mỹ)	750-770	750-770	760-770	762	940	-19,1
Bột BHK						
Hỗn hợp NBHK và SBHK	670-690	670-690	700-720	690	795	-14,5
HÀN QUỐC						
Bột NBSK	795	795	865	818	1.025	-22,4
TRUNG QUỐC						
Bột NBSK	620-630	620-630	700-720	653	900	-30,6

PPI Pulp&Paper Week/6.2019

GIÁ GIẤY THU HỒI NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC -- <i>Giá tính, USD/tấn, CIF.</i>								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	14/6/19	07/6/19	31/5/19	15/6/18	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Nhập từ Mỹ								
Thùng sóng cũ - OCC (12)	120-125	125-130	125-130	280-300	-5	-10	-168	-57,8%
DLK (13)	170-190	170-190	170-190	310-330	-	-	-140	-43,8%
Giấy văn phòng chọn lựa (37)	250-260	250-260	250-260	320-330	-	-	-70	-21,5%
Báo cũ chọn lựa (58) - SCN	160-165	160-165	160-165	290-310	-	-10	-138	-45,8%
Nhập từ Châu Âu								
Thùng sóng cũ - OCC (1.05)	100-130	115-130	115-130	240-260	-8	-15	-135	-54,0%
Báo cũ (2.01)	140-160	160-170	160-170	250-260	-15	-15	-105	-41,2%
Nhập từ Nhật Bản								
Thùng sóng cũ	110-115	115-130	115-130	250-255	-10	-20	-140	-55,4%
Báo cũ	180-190	215-220	215-220	240-245	-33	-33	-58	-23,7%

PPI Asia/6.2019

Nga và Trung Quốc xây dựng nhà máy liên doanh bột gỗ mềm công suất 1 triệu tấn/năm

Tập đoàn Segezha của Nga đã ký thỏa thuận với Công ty CAMCE, nhà cung cấp dịch vụ xây dựng của Trung Quốc, xây dựng một nhà máy bột giấy mới, công suất 1 triệu tấn/năm ở Lesosibirsk, thuộc vùng Krasnoyarsk, Siberia.

Segezha cho biết tổng vốn đầu tư của nhà máy bột giấy sẽ đạt 100 tỷ rúp (1,45 tỷ USD). Thỏa thuận có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020. Việc xây dựng dự kiến sẽ bắt đầu vào năm 2021, dự kiến khởi chạy vào năm 2024.

Segezha là một công ty quản lý rừng lớn cũng như một công ty giấy và bột giấy, nó có nguồn lực tốt cho thực hiện dự án. Trong khi đó CAMCE là nhà thầu dự án và là nhà tài trợ có tiềm năng cấp vốn cho dự án./.

PPI Asia/6.2019

Sofidel loại bỏ 50% túi nhựa, thay thế bằng túi giấy

Sofidel, một trong những nhà sản xuất giấy lụa hàng đầu toàn cầu về vệ sinh và sử dụng trong nhà, đặc biệt nổi tiếng với thương hiệu Regina, đang tiến thêm một bước trong chiến lược phát triển bền vững.

Tập đoàn đã đặt mục tiêu giảm 50% việc sử dụng nhựa thông thường trong sản xuất vào năm 2030 (so với năm 2013), tương đương với việc loại bỏ hơn 11.000 tấn nhựa được đưa ra thị trường mỗi năm.

Mục tiêu theo đuổi của họ là giảm độ dày chung của màng nhựa được sử dụng trong quy trình sản xuất (đã ra mắt vài năm trước), giới thiệu bao bì giấy kraft mới, đã có mặt hoặc sắp có mặt trên các kệ phân phối châu Âu và sử dụng nhựa tái chế hoặc nhựa sinh học có khả năng phân hủy cao.

Đây là cam kết nằm trong một chiến lược đổi mới và khác biệt hóa sản phẩm rộng lớn hơn mà Sofidel đang theo đuổi. Đóng góp mới cho sự phát triển hoàn

toàn bền vững, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về môi trường.

Sofidel cam kết loại bỏ tương đương 600 tấn nhựa mỗi năm khỏi bao bì sản phẩm của các thương hiệu chính ở châu Âu (bao gồm Regina, Cosynel, Nalys, Le Trèfle, Sopalin và KittenSoft) vào cuối năm 2020. Điều này sẽ đạt được chủ yếu nhờ vào việc giới thiệu bao bì giấy thay thế hoặc bên cạnh các sản phẩm hiện có./.

PPI Europe/6.2019

Stora Enso chuyển đổi sản xuất tại Oulu, Phần Lan

Stora Enso đã đầu tư khoảng 350 triệu EUR để chuyển đổi sản xuất tại nhà máy Oulu, Phần Lan. Dự án chuyển đổi dây chuyền PM7 sản xuất giấy in có tráng từ bột hóa tại nhà máy giấy Oulu, Phần Lan sang sản xuất giấy giấy bao bì kraftliner chất lượng cao từ nguyên liệu bột giấy nguyên thủy, và đóng cửa dây chuyền PM6 cùng bộ phận cắt giấy theo khổ. Dự kiến việc chuyển đổi sản xuất sẽ bắt đầu vào cuối năm 2020.

Valmet sẽ là công ty được đặt hàng để thực hiện dự án chuyển đổi này. Phạm vi dự án bao gồm cung cấp thiết bị và lắp đặt, hướng dẫn vận hành. Dây chuyền PM7 công suất là 450.000 tấn/năm, khổ lưới rộng 9,0m, vận tốc thiết kế 1.300m/phút, được thiết kế để sản xuất giấy kraftliner và white top liner, định lượng sản phẩm 80-225g/m2./.

PulPaperNews.com/6.2019

Shunfa Paper khởi chạy dây chuyền mới

Hebei Yutian Shunfa Paper đã khởi chạy máy giấy bao bì tái chế, công suất 200.000 tấn/năm tại nhà máy duy nhất ở Tangshan, Hebei, Trung Quốc. Khổ rộng giấy sau cắt biên của dây chuyền là 5,6 m và tốc độ thiết kế 800 m/phút, định lượng là 80-120 g/m2./.

PPI Asia/6.2019

VPPA News

Tuần tin về thị trường bột giấy, giấy và thông tin đầu tư, công nghệ trong nước và thế giới của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.

Ban Biên tập

Nguyễn Việt Đức, VPPA; Hoàng Trung Sơn, VPPA;
Đặng Văn Sơn, VPPA; Vũ Thị Hồng Mận, VPPA;
Cao Đức Bằng, VINAPACO; Lê Huy Dư, VPPA.